

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẠ LONG  
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HNGĐ - ST  
Ngày: 24 - 01 - 2024  
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con  
khi ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Hiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Bùi Đức Nhân.
- Bà Phạm Thị Hiền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:** ông Trần Mạnh Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 195/2023/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2023/QĐXXST - DS ngày 08 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 255/2023/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** chị Lưu Thị T1, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: tổ xx, khu x, chị T1, thành phố L1, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. **Bị đơn:** anh Nguyễn Thành C1, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: tổ xx, khu xx, chị T1, thành phố L1, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lưu Thị T1 trình bày: chị kết hôn với anh Nguyễn Thành C1 vào ngày 30/10/2012 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) chị T1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh C1 thiếu trách nhiệm với vợ con. Ngoài việc chăm sóc con thì công việc lớn nhỏ trong gia đình hai bên cũng đều do một mình chị lo liệu, gánh vác. Đến khoảng năm 2017 anh C1 mắc bệnh lao phổi kháng thuốc độ 3. Sau đó chị

và anh C1 đã sống riêng phòng. Sau hơn 3 năm điều trị bệnh thì anh C1 đã khỏi. Tuy nhiên, khi bố mẹ đẻ chị cấp cứu thì anh C1 không giúp đỡ chăm sóc ông bà cũng như con cái. Vợ chồng chị sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Chị và anh C1 không còn tình cảm nên chị đề nghị được ly hôn.

Về con chung: chị và anh C1 có một con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T2, sinh ngày 13/6/2013. Vợ, chồng ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) không yêu cầu anh C1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị và anh C1 không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn anh Nguyễn Thành C1 đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng anh C1 không đến Tòa án để trình bày quan điểm của mình về yêu cầu khởi kiện của chị T1.

Ngày 16/11/2023 Tòa án tiến hành xác minh tại nơi cư trú của chị T1, anh C1, được biết chị T1 và anh C1 đăng ký cư trú tại tổ 24, khu 2B, chị T1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; anh C1 vẫn có mặt tại nơi cư trú. Về quan hệ hôn nhân giữa chị T1 và anh C1 kết hôn vào năm 2012. Đại diện tổ dân, khu phố xác nhận vợ chồng chị T1 và anh C1 chung sống hòa hợp không thấy có sự cãi vã, đánh nhau bao giờ. Hiện tại cả hai vợ chồng chị T1 và anh C1 đang sống chung nhà với mẹ chồng. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, chị Lưu Thị T1 vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70 và Điều 71; Bị đơn không thực hiện đúng quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ các Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lưu Thị T1. Đề nghị HĐXX cho chị Lưu Thị T1 được ly hôn anh Nguyễn Thành C1; Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo T2, sinh ngày 13/6/2013 cho chị Lưu Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng; anh C1 không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung không có, không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Lưu Thị T1 yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Thành C1, bị đơn anh C1 hiện cư trú trên địa bàn thành phố Hạ Long nên Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long thụ lý giải quyết với quan hệ pháp luật ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại các Điều 28, 35, khoản 1 Điều 39 của

Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Nguyễn Thành C1 Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vụ án do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ; căn cứ khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa sơ thẩm.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Lưu Thị T1 và anh Nguyễn Thành C1 là vợ chồng hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh C1 không có trách nhiệm với gia đình. Vợ chồng chị T1, anh C1 đã ly thân từ 2023 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh C1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng cố tình không đến tòa án trình bày quan điểm về việc chị T1 xin ly hôn. Điều này thể hiện anh C1 không có trách nhiệm trong việc xây dựng, vun đắp tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị T1 và anh C1 đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T1 đối với anh C1.

[3] Về con chung: chị Lưu Thị T1 và anh Nguyễn Thành C1 có một con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T2, sinh ngày xx/x/20xx. Chị T1 có quan điểm được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh C1 cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án anh C1 không có mặt tại tòa án, không có quan điểm về con chung. Do đó giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo T2 cho chị Lưu Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp; anh Nguyễn Thành C1 không phải cấp dưỡng cho con và có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, vay nợ chung: không có.

[5] Về án phí: chị Lưu Thị T1 phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo qui định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Lưu Thị T1.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Lưu Thị T1 được ly hôn anh Nguyễn Thành C1.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo T2, sinh ngày xx/x/20xx cho chị Lưu Thị T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Thành C1 không phải cấp dưỡng cho con. Anh C1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: chị Lưu Thị T1 phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được trừ vào tạm ứng án phí chị T1 đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000xxxx, ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Chị Lưu Thị T1 đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện KSND thành phố L1;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA dân sự thành phố L1
- UBND chị T1, thành phố L1;
- Lưu: hồ sơ - Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Nguyễn Trọng Hiệp**